

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Ngô Quang T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ thanh toán: Chị Nguyễn Thị V có trách nhiệm thanh toán trả Anh Ngô Quang T tổng số tiền mua gà con giống còn nợ lại là 11.600.000đ (Mười một triệu sáu trăm nghìn đồng) và không phải trả lãi do Anh Ngô Quang T không yêu cầu.

Về phương thức và thời hạn thanh toán: Ngày 30/6/2021 Chị Nguyễn Thị V phải thanh toán trả đủ cho Anh Ngô Quang T tổng số tiền là 11.600.000đ (Mười một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn yêu cầu thi hành, chị V không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Quang T và Chị Nguyễn Thị V thỏa thuận: Anh Ngô Quang T tự nguyện nhận nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch sung quỹ Nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai số 0000023 ngày 14/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục T.H.A DS huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Giang